

Tôi cần phải giải thích rằng dù tôi nhìn xuyên qua được phần ngoài mỏng của tinh linh và dù phần trong rất thanh nhẹ, bên trong cơ thể tinh linh cũng có bộ phận tuy rất đơn giản nếu so với người. Cơ quan chính có thể gọi là quả tim, là một tâm sáng rực, pháp phồng, nằm ở vị trí quả tim của người. Nó phát ra ánh sáng vàng óng ánh, đậm giống như tim người nhưng chỉ có bóp vào rồi dãn ra. Khi tinh linh hoạt động thì nó đậm mau, khi anh yên tĩnh thì nó đậm chậm. Nó là trung tâm sinh lực của tinh linh, ví thấy như nó luân chuyển lực sống đi khắp người, tức sinh vật cũng có hệ tuần hoàn thô sơ, kết hợp cả thần kinh và mạch máu. Đầu tinh linh có cấu tạo đặc biệt, nhưng anh không tụ trên đầu vì kinh nghiệm chính của tinh linh là cảm giác và sức sống. Trong vài trường hợp hiếm có, khi sinh vật thắc mắc hay ráng suy nghĩ thì khi ấy đầu anh lóe sáng một chút từ bên trong, và cũng có ánh vàng chói. Vì tinh linh không hề ăn, anh không có bộ tiêu hóa nhưng vẫn có miệng và các phần khác trên mặt. Trước khi nói thêm, tôi cần ghi là quả tim anh có điểm đặc biệt. Sinh vật kiểm soát được nó và chính nhờ sự kiểm soát ấy mà anh tiếp xúc được với vật chung quanh, nhất là các vật sống. Khi muốn đáp ứng với cây cỏ, tinh linh sẽ làm quả tim đậm cùng một nhịp với nhịp của cây ấy. Tính đồng điệu khiến cả hai hợp nhất, và như thường nói, nhịp điệu là bí mật của đời sống tinh linh. Mỗi loại tinh linh (nước, lửa, đất và đá) sinh ra với một khoảng tần số rõ rệt về khả năng hòa nhịp tùy theo loại của chúng và bản tính riêng. Trong giới hạn đó tinh linh kiểm soát nhịp của sức sống theo ước muốn và cảm xúc của mình.

Nhịp đậm quả tim là yếu tố chính cho việc liên lạc giữa tinh linh với mọi vật xung quanh, nhưng anh vẫn có cảm xúc và đáp ứng với kích thích từ môi trường bên ngoài dù có đồng nhịp hay không với người và vật. Có nghĩa là tinh linh có cái tương ứng với bộ máy cảm giác của ta. Con người tinh linh chỉ toàn là cảm xúc, và do đó sinh vật không tiếp nhận cảm giác chỉ thuần qua bộ phận đặc biệt như mắt và tai, mà đúng hơn nhận một cách tổng quát mà rất sống động qua khắp con người. Anh đậm mình trong vật mang lại cho anh cảm xúc. Mà cũng đúng là cảm giác bén nhạy và chuyên biệt hơn ở vài bộ phận trong người anh. Thí dụ tinh linh có mắt và anh quay đầu để nhìn vật rõ hơn, nhưng anh vẫn có thể nhận thức rất rõ vật sau lưng, bởi nguyên cả thân hình tinh linh cảm được bức xạ do vật tỏa ra. Tinh linh cũng có khứu giác khắp người, vì sinh vật luôn đậm mình trong hương những hoa mà ta biết là rất ngọt ngào, đồng thời sinh vật cũng làm vây với các loại hoa mà tôi thấy không có mùi gì cả. Như vậy tinh linh nhạy cảm về phần này hơn con người chứ không phải kém. anh không có vị giác vì không hề ăn, nhưng chắc chắn tinh linh biết tiếng động và đáp ứng lại với nhạc, và như đã nói, phản ứng với trọn cơ thể. Tinh linh có cái giống như lỗ tai và vành tai nhọn, nhưng tôi nghĩ sinh vật cảm nhận âm thanh ở khắp cả người, đôi tai có thể mang ý nghĩa khác.

Nơi tinh linh trung bình, gương mặt có đường nét thô sơ. Thị giác xem ra là giác quan trụ ở bộ phận rõ ràng, nhưng tinh linh không đến gần để nhìn ta chăm chú, và trong đa số trường hợp không có mi mắt, lông mày hay lông mi vì sinh vật không cần. Thường khi mặt có cái nhô ra như mũi và nói chung thì có tai. Miệng là một gạch ngắn, chung quanh có nếp nhăn, hơi cong lên một chút lộ nét hân hoan hay tinh nghịch (những cảm xúc này biểu lộ qua khắp người anh sống động hơn nhiều), rất ít khi tinh linh há miệng và xem ra chú chàng không có răng. Khi sinh vật nhoẻn cười, miệng kéo ra sau hóa dài ngoằng ngộ nghĩnh, nhưng không có nếp nhăn nào quanh khóm môi hay mắt. Mặt tinh linh mầu nâu nhạt, có lông như rêu xanh viền quanh.

Một điểm đặc biệt là khi nhìn ngang, bề dày của đầu từ trước ra sau cũng bằng như bề dày của thân hình, cổ không rõ mấy. Chuyện khác về các tinh linh rừng này là hoặc chúng có chân dài và thân ngắn, hay chân ngắn đi với thân dài, ít khi có cơ thể cân đối theo tiêu chuẩn ta quen.

Khi đi, anh không bước từ nơi này sang nơi kia mà lướt trôi. Ý muốn của tinh linh hay nhu cầu lôi cuốn anh tới nơi nào đó. Tự nhiên khi cần anh có thể nhẩy nhót tung tăng và nhẩy cà tung lên xuống. Tinh linh có tay chân mà không có ngón tay, ngón chân rõ rệt, và bàn tay đôi khi giống như bàn chân. Chúng không có bắp thịt cuộn cuộn, gân cốt chằng chịt như ta, đó là sinh vật mảnh dẻ, thanh bai và nhanh nhẹn khéo léo lẹ lùng.

Tả sơ là vậy, ngoài ra còn những chi tiết khác biệt theo loài, vì có rất nhiều loại, từ sinh vật bé nhỏ khoảng 3 - 5cm cho tới một cỡ lớn cỡ quái khủng khiếp. Tinh linh trung bình và ngay cả tinh linh vừa tả có khả năng thay đổi hình dáng và kích thước của mình rất đáng nói. Thân thể tinh linh là cảm xúc và sức sống, thế nên khi anh sống và cảm xúc, hình dạng và cỡ thay đổi. Anh có thể làm cho mình hóa nhỏ tí, cỡ 12cm, hay phình lớn ra cho tới cỡ 1,50 - 1,80m. Nhưng muốn vậy tinh linh phải ước mảnh liệt, và không thể giữ mãi hình dạng to lớn. Cũng y thế, tinh linh không cần giữ hoài màu xanh lá cây. Sinh vật có thể thay đổi màu sắc như thay đổi thân hình. Thực vậy, một trong những trò chơi ngộ nghĩnh của tinh linh là cái mà tôi gọi là 'diện áo', theo đó chúng thay đổi màu sắc và y phục theo óc tưởng tượng của mình.

Ngay cả trong thiên nhiên, màu của tinh linh ở rừng và vườn cũng thay đổi đáng kể tùy nơi chốn. Ngoài thân màu xanh lá cây với mặt màu da người thấy nhiều ở New England, tôi còn thấy tinh linh tía với sọc ngang màu tím ở Florida, California có loài vàng trơn óng ánh, hay đôi khi có sọc nhạt hơn; tiểu bang vùng tây bắc có màu xanh và cả màu tím nhạt, còn miền bắc California có màu đồng đen như do đúc khuôn và đôi khi có hình lục lùng như xoáy ốc khắp người. Ở vùng Riviera của Pháp chúng màu vàng chanh và xanh lá cây, cũng có sọc, hay có loại màu xanh xinh đẹp và màu hồng. Tại Ấn Độ tôi đặc biệt nhớ trong các loài ở đó có sinh vật màu cam đậm, hay màu tía. Java có loài xinh đẹp và thường thấy nhất màu xanh đậm với sọc vàng óng. Úc đa số là màu thiên thanh, nhưng tôi cũng thấy vài tinh linh có màu đen lạ kỳ và màu đỏ trong núi. Lại còn màu cam và vàng, hay cam và sọc trắng thấy ở đảo vùng Nam Thái bình dương. Bản liệt kê cho thấy chỉ riêng loài tinh linh đất đã có vô số hình dạng khác biệt. Màu sắc hình như tương ứng với cây trong vùng, nói chung thì màu rực rỡ hơn ở vùng nhiệt đới.

Ta cũng sẽ dùng tinh linh này để tả về vai trò của sinh vật trong sinh hoạt của thiên nhiên, nhưng cần nhắc lại tôi chỉ nói về một trong hàng trăm loài khác nhau.

Nét chung của mọi sinh hoạt trong thế giới tinh linh là hoạt động không ngừng nghỉ của chúng trong cây, bụi cỏ và những vật đang tăng trưởng khác. Trong mỗi khu vườn, từng rẽo đất có cây mọc, ta thấy chúng tất bật lo lắng, chăm sóc cho cây. Nói chính xác thì chúng làm gì, và hoạt động của tinh linh ảnh hưởng trên cây cỏ ra sao ? Câu trả lời không đơn giản, nhưng tôi sẽ tả lại đúng đắn cái thấy được.

Đầu tiên phải nói rằng tinh linh không nhìn sự vật theo cách của chúng ta. Khi ta nhìn vào bụi hồng ta chỉ thấy cành, lá, và hoa mà thôi. Nhưng tinh linh thấy khác. Đứng cách xa chừng 5m, sinh vật thấy nụ hồng như là một vật sáng rõ, lớn hơn nụ hồng vật chất ta biết. Vật không phản chiếu ánh sáng, mà thực ra là một nguồn sáng tự mình phát ra như lân tinh. Lại gần hơn tinh linh thấy thêm nhiều chi tiết. Ngay giữa tâm hoa hồng anh thấy một điểm sáng rõ rệt, từ đó tỏa ra những làn ánh sáng mầu thanh bai, tương ứng sát với cấu tạo vật chất của cánh hoa. Lực chảy liên tục từ tâm hoa dọc ra những đường của cánh hoa. Có hai đường lực chính ở đây. Tự cái cây thi nó hút thức ăn, hơi ẩm và năng lực từ đất, tất cả những chất đó đi ngược lên rồi cây tiêu hóa và đổi với tinh linh, nó như những dòng ánh sáng. Cùng lúc đó lá và hoa thu năng lượng mặt trời, thán khí, và năng lượng ấy là dòng thứ hai. Hai dòng chảy lên xuống trong thân cây và cành theo đường xoắn ốc, nên với tinh linh bụi hồng giống như một cấu trúc ánh sáng mầu rực rỡ, gồm những đường mảnh sáng hơn mầu nâu, xanh lục và mầu trắng thông thường của bụi cây. Tâm của nụ hồng là trung tâm phân phối những năng lực ấy cho nụ hay hoa.

Trong sự trao đổi các lực từ đất và từ mặt trời, tinh linh có vai trò rõ rệt. Anh có quyền đổi với cả hai dòng lực, nhất là sinh lực từ mặt trời. Sinh vật có thể làm nó chậm lại chõ này, hay mau hơn chõ kia, có thể cho thêm sinh lực của chính anh vào chõ nào thấy cần. Trước tiên tinh linh làm cho mình đồng nhịp với cây bằng cách khiến tim anh hòa theo nhịp của cây. Anh đứng ngoài lúng xem phải làm gì, rồi bắt tay vào việc. Tinh linh bay nhảy khắp cây, vỗ chúng phát ra ánh sáng chảy từ bàn tay anh sang dòng lực của cây. Bằng cách ấy anh biến đổi và điều chỉnh sức sống trong cây. Tinh linh thích cây trổ hoa xinh tươi và luôn để ý về khía cạnh này, nhưng công

việc chính của anh là giúp cây tăng trưởng tốt đẹp với những điều kiện chung quanh. Anh làm việc nói trên chừng mười, hai mươi phút.

Khi cho là đã xong việc khó nhọc ấy, tinh linh thường rời khỏi cây, nhào lộn trên không vài vòng rồi tung tăng phóng đi chơi hết sức yêu đời. Sau đó lại tiếp tục công việc.

Ta có thể hỏi 'Cây có tăng trưởng mà không cần tinh linh được không?' Được lầm chứ, nhưng sự trợ giúp của tinh linh (và cả sự chăm sóc của người) cho ra khác biệt lớn lao giữa việc cây èo uột lớn, hay tăng trưởng sum sê. Hẳn nhiên cây cổ lớn vì cái thúc dục bên trong, để sống và để sinh sôi nẩy nở như mọi vật trong thiên nhiên vẫn làm vậy. Nhưng sự giúp đỡ của tinh linh cho đời sống cây cũng quan trọng như việc xới đất trồng bắp. Ta hãy thử nghe lời trần tình của tinh linh.Tự mình sinh vật nghĩ rằng công việc của anh là chuyện nghiêm chỉnh, và theo cách của anh, anh thấy nó quan trọng. Anh thấy có trách nhiệm với mọi chuyện của cây và lấy làm憾 diện khi cây lớn mạnh, như người mẹ憾 diện với đứa bé. Ngoài ra, tinh linh còn phải tường trình công việc cho tinh linh thượng cấp, thỉnh thoảng đến xem sự tiến triển của công việc. Tâm mức của hoạt động tinh linh làm ta ngạc nhiên, chẳng hạn tôi thấy có tinh linh làm việc ngay cả trong nhà kiếng với những cây bé tí. Đây là loại tinh linh nhỏ hơn, nhưng cũng làm cùng một việc đã nói.

Tinh linh dành phần lớn thời giờ trong đời để vui chơi, tuy khó có thể nói cái nào là chơi, cái nào là công việc, vì chăm sóc cái cây mà nó thương yêu là chuyện vui thú đối với tinh linh. Anh coi đó là niềm vui thích hơn là nhiệm vụ phải theo sát. Nói cho đúng thì mọi việc trong đời tinh linh chỉ là sự chơi đùa, khác nhau là ở mức độ mà thôi. Như vậy ngay cả lúc anh vui chơi tinh linh cũng tỏ ra hữu dụng, bởi anh tỏa ra sự vui vẻ, làm con người và những sinh vật khác bỗng dung sung sướng khi bước vào vòng ảnh hưởng, cho dù họ không hay biết gì về tinh linh.

Tinh linh chơi đùa bằng cách nhào lộn, nhảy nhót, tò mò lén nhìn vào tổ chim, hiếu kỳ muốn biết mọi chuyện xảy ra trong đời sống quanh mình. Chúng biết rành rẽ tất cả chim chóc trong vùng, cá tính từng con vật, và rất quan tâm đến công việc của các thú vật ấy. Chúng cũng ưa nghịch ngợm, và tìm cách chọc phá nhau luôn. Một chú lén vào khu vực của bạn, làm công việc của kẻ sau và khi bắt gặp quả tang, anh bị tống cổ một cách vui vẻ. Tinh linh có thể thôi miên thú vật, và đùa bằng cách làm cho sóc hay thỏ bị hụt mất miếng mồi lúc chúng vừa thò đầu kiếm ăn. Những trò như thế chỉ để vui nên thú vật không tỏ vẻ phiền hà hay khó chịu thực sự. Một đám tinh linh trong rừng có thể bày chuyện nghịch ngợm như vậy với người, nhưng thường thì chúng để yên và không đụng chạm gì đến người cả.

Thỉnh thoảng chúng quay quần lại rồi kể chuyện cho nhau nghe, và sinh hoạt ấy cho ra cảnh thật lạ kỳ. Tinh linh có khả năng bắt chước rất nhạy, và có óc rất kịch. Chúng là những diễn viên đầy cảm xúc hiếm có và một nhóm sẽ dựng nên màn trình diễn. Tôi cần nhắc lại là không những tinh linh có thể thay đổi hình dạng mà còn tự tạo được cho mình những y phục tuyệt vời bằng cách dùng ý chí tụ phần chất liệu đậm đặc quanh mình thành y phục tư tưởng. Làm vậy phải nỗ lực tập trung tư tưởng và cần vài phút để có kết quả, nhất là khi tinh linh muốn thay hình đổi dạng. Bộ y phục bằng tư tưởng kia sẽ kéo dài tùy theo khả năng giữ được tư tưởng của tinh linh. Đa số không tập trung tư tưởng được lâu nên chúng không kéo dài màn trình diễn. Bởi sức chú tâm yếu, và không nghĩ thấu đáo vai trò muốn có, trọng phần quần áo tưởng tượng có thể bị mất, mất chân, tay hay phần quan trọng khác. Điều này thường làm chúng có hình dạng kỳ quặc.

Khi hình dạng tưởng tượng bị mất quá nhiều, ngay chính tinh linh cũng cười bò huyền náo và kể làm hu nhảy tung tung thích chí, vì cái gì làm vui cười cũng tốt cả. Nếu bất chợt do thiếu chú tâm mà một kẻ làm mất vai trò của mình, hoàn nguyên dạng bình thường thì cũng đủ làm ngừng cuộc chơi. Nhưng khi mọi việc xuôi chèo mát mái, tinh linh hòa mình vào vai trò của mình thì việc diễn ra thật sôi nổi hào hứng. Chuyện giống như màn trình diễn tạp lục không có chủ đề nào phải theo từ đầu tới cuối. Tất cả chỉ là tưởng tượng và bạn 'cương' tới đâu

thì hay tới đó.

Ở Úc có lần tôi thấy một cảnh ngộ nghĩnh theo ý nói trên. Có bốn hay năm tinh linh đang chơi dưới ánh trăng. Chúng kể chuyện cho nhau nghe rồi diện y phục, diễn lại tình tiết trong chuyện. Một tinh linh diện cho mình quần áo của ông vua mà anh bắt được gián tiếp từ ý tưởng của một đứa trẻ khi đọc chuyện cổ tích. Sinh vật ráng tỏ ra đường bệ, nghĩ mình oai nghi lăm, vung tay múa chân luân. Ngay khi anh chú tâm tạo cho mình vẻ vương giả và nghiêm khắc, anh quên phút cái vương miện và áo cẩm bào, và hai vật rơi mất lộ hìn dạng bình thường của anh trọn vẹn quá khiến cả tọa cười rần rần. Tôi cũng nhớ lại mấy tinh linh khác bắt chước hội Tam Điểm hành lễ, đi tới lui trong áo mao xanh xang mà chúng nhớ được và lép nhép lời mà chúng không hiểu tí gì.

Một nguồn vui khác của tinh linh là kể cho nhóm bạn chuyện mà chúng phịa ra. Càng kỳ quái, vô lý chừng nào càng hay chừng ấy. Nó như là thi óc tưởng tượng, với những lúc cười nôn ruột xen vào những lúc đột nhiên nghiêm trang rất mực. Tôi chắc cảnh sống toàn chuyện vui đùa như vậy không được loài người ưa làm việc đúng đắn chấp thuận. Nhưng ta nên nhớ rằng tinh linh giống như trẻ thơ, có dư thừa năng lực. Chúng không bị công luận kềm chế như ta, mà công luận lại bầu cả hai tay cho trò vui chơi vô hại này !

CHƯƠNG IV

ĐỜI SỐNG TINH LINH

Có sự khác biệt chính giữa cái nhìn của người và của tinh linh, hay của bất cứ loài nào thuộc thế giới thiên thần là chúng ta sống trong thế giới của hình thể còn chúng sống trong thế giới của sự sống. Tư tưởng chúng ta hướng chính yếu về hình thể sự vật, và ít khi ta đi xa hơn thế. Nhưng tinh linh lại quan tâm chính yếu với năng lực và sức sống tuôn tràn chung quanh và bên trong hình thể, cái sức sống có ở khắp nơi. Thí dụ khi nhìn cái cây ta để ý ngay đến kích thước, hình dạng, màu sắc, lá và quả của cây. Những điều này hợp lại tạo nên vẻ mỹ lệ của cây đối với ta. Nhưng chịu khó suy nghĩ một chút, đó là cái nhìn hạn hẹp về thế giới ta sống. Ngược lại, cái đầu tiên tinh linh thấy là tinh thần của cây và đáp ứng với sức sống của nó. Đời với sinh vật, cây là vật sống động, là cá thể biết hít thở, biểu lộ mình qua hình dạng ta thấy. Và rồi có sự trao đổi cảm giác, đồng tình giữa cây và tinh linh. Như thế đời sống tinh linh ít bị giới hạn hơn ta và có nhiều điều thú vị hơn đời sống con người. Loài người chúng ta gấp bát lợi do ngũ quan có giới hạn, nên thường khi ta già cỗi mau chóng, vì tính đơn điệu buồn tẻ của thế giới chúng ta gây ra chán nản. Ta cảm tình với chó mèo nuôi trong nhà, và vài người đặc biệt có thể có tình thân đặc biệt với cây hay hoa. Nhưng mối liên hệ giữa tinh linh và sinh vật quanh chúng thì khác hẳn, gần như là một lối sống mới cho ta. Vì đây là điểm quan trọng nên tôi thấy cần phải giải thích thêm.

Thế giới chúng ta được tạo nên bởi đa số các vật vô tri giác, hay vật có vẻ như chết. Chẳng những ta không biết gì về đời sống thực của thú vật, cây cỏ và đá, mà ta còn bị bao quanh và đời sống ta có đầy những vật, chỉ toàn là vật, như bàn, ghế, thức ăn, xe, truyền hình. Đó là thế giới của đồ vật. Tinh linh không cảm thấy như vậy. Anh sống trong cảnh giới mà mỗi cọng cỏ, lá cây đều tuôn tràn sức sống. Trong thế giới của tinh linh hầu như mỗi vật đều biểu lộ bằng một nhịp điệu nào đó. Cỏ rung động theo một nhịp riêng, mỗi cây là người bạn riêng biệt, hoa, chim, côn trùng, và cá đối với tinh linh như là con cái chúng. Hơn nữa, tinh linh sống trong thế giới đầy tình hữu ái, với hàng ngàn sinh vật không có hình hài vật chất. Mỗi vật, từ con bướm đến cái lá bay trong gió đều chứa đầy sức sống rộn ràng, hân hoan, tinh linh cảm được điều ấy, thấy gần gũi chúng chỉ vì cũng đang sống.

Thế giới của tinh linh rung động với sức sống, chuyển động, cảm xúc, và đó là những đặc tính căn bản nhất.

Nhìn kỹ vào cảnh giới mà tinh linh sống cũng cho ta thấy tính chất độc đáo này. Nó không phải là thế giới hời hợt chỉ có bề mặt như lớp da, vỏ bao hộ hay vỏ cây với đường phân chia rõ rệt có tính riêng, mà là trạng thái trong đó cái này hòa lẫn vào cái kia theo một cách kỳ lạ: không cái gì bất động ở trạng thái tĩnh mà tất cả đều sống động. Ta hãy bắt đầu với tinh linh, nhìn anh ta sẽ thấy sinh vật không có da. Thân hình giống như một đốm mây. Nếu tìm cách sờ người sinh vật ta sẽ thấy không có điểm nào cho ta nói được rằng 'Đây là lớp da ngoài', vì cho dù cơ thể anh đậm dần vào trong, nó đi từ từ và không có lằn phân ranh rõ rệt như lớp da hay lớp lông. Cũng vậy, cây cỏ và tất cả những vật khác đối với tinh linh giống như là những cột hay đốm sáng chói đầy màu sắc, hòa tan và trộn lẫn rồi mờ nhạt dần vào khung cảnh xung quanh. Nó giống như sống trong thế giới chất lỏng, trong đó sinh vật có hình dạng riêng khá rõ rệt đủ cho ta nhận biết, nhưng chúng luôn luôn sáng rực, trong suốt, thay đổi hình dáng luôn và hòa vào nhau.

Bởi anh sống trong thế giới luôn rung động với sức sống, tinh linh có lối nhìn riêng về sự việc. Nó đơn giản hơn cách chúng ta. Sinh vật rất thực tế hơn hẳn loài người. Chúng không có tình cảm phức tạp hay ý tưởng rắc rối như ta, vì chúng không có óc chiếm hữu, sợ hãi hay ganh tị. Thế nên chúng không có ảo tưởng, mà lại có khả năng nhìn sự vật rõ ràng, đi ngay vào điểm chính. Đúng là chúng thích diện y phục và tưởng tượng lăm tróc, nhưng sinh vật hoàn toàn ý thức mình đang làm gì. Nó chỉ là trò vui đùa với chúng mà không phải là phương tiện để trốn chạy thực tế khe khắt. Chúng không có gì phải dấu diếm, và không cần phải tránh né gì. Nếu có cảnh rừng bị cháy tinh linh không tìm cách tự đổi mình, chúng chấp nhận như vậy. Chúng nhận chịu những việc không vui (xét ra khá ít), cùng với vô số chuyện vui.

Xa hơn nữa, có một điểm khác biệt đáng kể giữa người và tinh linh. Chúng ta sống trong thế giới vật chất đậm đặc trong đó óc tưởng tượng và tình cảm của ta đóng một vai trò; quả đúng vậy, nhưng đó là vai trò do ta tạo nên và bị giới hạn. Còn tinh linh không bị ngăn trở bởi vật chất đậm đặc. Chất liệu thô kệch nhất trong cơ thể chúng lại thanh nhẹ và mỏng mảnh hơn cả khí hiếm của ta, nó rất gần với tình cảm nên khi chúng cảm xúc điều gì, tình cảm ấy thấu nhập trọn thân người sinh vật, chảy ào ạt qua đó. Trên thực tế hầu như chúng chẳng làm gì khác ngoài việc có xúc cảm và cảm nhận sức sống. Ngoại trừ một số nhỏ đã tiến hóa xa, tinh linh không có khả năng trí tuệ mấy.

Tôi không ngũ ý rằng chúng không thông minh, nhưng sinh vật không phải tranh đấu để sống hay để được vui sướng ngập lòng. Chúng không phải lo lắng những chuyện làm cho đời sống vật chất nhọc nhằn, như cảnh nghèo, đói khát, nhà cửa. Tinh linh không cần tiền, cũng không có ai lệ thuộc vào chúng.

Thành ra, mục tiêu trong đời của chúng rất khác biệt với ta. Đúng là tinh linh so với thiên thần giống như loài vật so với người, và cũng đúng là thú vật không bị thúc đẩy hay có đòi hỏi nhiều như ta. Nhưng thú vật sống giữa cái mà ta gọi là kẻ thù thiên nhiên, trong khi tinh linh sống giữa bạn hữu tự nhiên. Do đó chúng sống vui vẻ, hồn nhiên từ ngày này sang ngày khác, bận tâm với công việc thú vị và mục đích của chúng là chơi đùa mỗi ngày càng lúc càng nhiều hơn trong sự sống tràn đầy.

Tuy nhiên chúng ý thức rất rõ mình là phần tử của một cơ chế hợp tác vĩ đại. Nên chúng có lòng xác quyết lẫm liệt. Thiên thần luôn luôn hiện diện để hướng dẫn và kích thích chúng lên mức phát triển cao hơn. Chúng ngưỡng mộ và đầy lòng kính yêu (nhưng không sợ hãi) đối với thiên thần chăm nom đời sống và việc làm của chúng. Có lần tôi hỏi một tinh linh bạn, ai là thượng cấp và coi sóc vùng này, và câu trả lời của anh thật ngô nghênh. Anh bắn mình lên không vài thước để tỏ nỗi vui mừng khi nói về vị cao cả hơn anh nhiều, và với người mà anh có đầy tình thân ái. Đồng thời cũng để cho tôi thấy lòng kính trọng sâu xa của anh với vị này, tinh linh cúi người thật sâu nhiều lần, thấp đến mức đầu chạm ngón chân, cố cho tôi hiểu rằng đó là vị rất quan trọng.

Chuyện vừa kể cho thấy nét hồn nhiên và vui sướng thấm nhuần trong tình cảm sinh vật ra sao, kể cả cảm

xúc thành kính. Loài người có hệ thống đạo đức chỉ định phép xử thế nghiêm nhặt trong đời; đạo đức cho ra luật lệ hàm chứa lòng sợ hãi bị trừng phạt. Cố nhiên tinh linh không có chút ý niệm nào về các điều này. Chúng là hình ảnh xác thực nhất của câu 'Hãy xem hoa huệ ngoài đồng không phải làm lụng hay dệt vải khó nhọc, nhưng vua Salomon vinh hiển là vậy mà cũng không mặc đẹp bằng các hoa ấy'. Tiêu chuẩn của ta về đúng, sai không áp dụng được cho loài bé nhỏ này. Thế giới của chúng không có thiện hay ác, mà chỉ có lòng yêu thích sâu đậm sự mĩ lệ và toàn hảo. Điều mà mỗi kẻ trong bọn nỗ lực tiến tới là mĩ lệ trọn vẹn và tuyệt đối. Nhưng nỗ lực ấy không hàm ý gắng công hay tranh đấu mà đúng hơn là cái kích thích thường xuyên và là niềm vui rộng lớn. Tôi cho là nỗi ước ao hằng có trong nội tâm về mĩ lệ ở trong mỗi tinh linh khiến chúng tỏa rạng niềm vui. Ta không nên nghĩ là chúng toàn thiện. Có lúc chúng giận dữ, ghen tức nhưng biến đi rất nhanh. Với chúng ta tinh cảm bất lợi sôi sục trong lòng như chất độc, nhưng với tinh linh chúng không giữ lại điều gì, không tàn dư xúc động nào làm vần đục cuộc sống chúng.

Cái gần giống như sự sợ hãi mà tinh linh có kinh nghiệm là cảm xúc của chúng về loài người. Thế giới của chúng cũng có việc xấu xa làm chúng kinh ghét. Thí dụ tinh linh nước tìm cách tránh những sinh vật to lớn như khỉ đột sống dưới biển sâu, và cả hai cùng ngủ trong một thế giới, một chất liệu. Nhưng chúng có thể ghét một vật mà không sợ vật ấy, vì chúng hiểu; còn với con người có nhiều điều nằm ngoài tầm hiểu biết của chúng. Động cơ của ta đối với chúng hoàn toàn xa lạ, và chúng không sao dò được phản ứng của ta đối với chuyện gì, thế nên sinh vật nhìn chúng ta với lòng sợ hãi vì theo chúng, loài người lầm khi tàn nhẫn vô lý với thiên nhiên mà chúng mến yêu. Chẳng hạn việc giết các loài chim xinh đẹp và thú rừng, cùng nỗi đau đớn mà thú vật phải trải qua trước khi chết là chuyện làm tinh linh kinh hãi. Việc giết chóc trong thiên nhiên xảy ra mau lẹ, nhằm mục đích quân bắn thiên nhiên và xảy ra không gây đau đớn mấy. Nhưng giết để mua vui, gây kinh hoàng cho thú khi làm vậy, là nỗi khủng khiếp con người gây cho tinh linh. Chúng không hiểu súng để làm gì, và tiếng nổ lớn làm tinh linh kinh sợ hồn vía lên mây.

Tôi có dịp thấy tình thân gắn bó giữa hai tinh linh, thường là sinh vật cùng loại, như cùng là tinh linh nước hay đất. Một cặp hay đi chung với nhau, làm việc chung và bất khả chia lìa. Cảnh tượng đáng yêu này rất cảm động, khi chúng quàng tay qua người nhau lộ tình thương mến. Đôi bạn nói chuyện về công việc, tỏ ra cùng ưa thích nhiều điều và chơi với nhau hết sức đầm thắm. Không giống như thú vật sinh con đẻ cái, tinh linh đầu thai do thiên thần mang xuống trần nênh trong loài này, nhất là trong các loài ở mức tiến hóa dưới trung bình, sinh vật không có phái tính mà có giao cảm với nhau. Tức là sinh vật năng động có cảm tình cho sinh vật thụ động hơn. Chẳng hạn cây sồi sẽ có hảo cảm đặc biệt với cây du bên cạnh, khác với cảm xúc nó có với cây sồi khác cùng loại. Nhưng tình cảm này trầm lắng hơn xúc cảm sôi động của của tinh linh. Loài sau cũng có ghen tị. Thí dụ tôi biết hai tinh linh yêu quý nhau tỏ ra bức mình với tinh linh thứ ba muốn chen vào cặp này. Tôi nhớ có hai tinh linh màu xanh lục quần quýt nhau mà bị một tinh linh xanh dương tới đòi kết bạn. Một trong hai tinh linh xanh lục than phiền với tôi về chuyện ấy. Anh muốn bạn thuộc hẳn về anh mà thôi, và phát ra tư tưởng ghen tuông màu lục coi thật ngộ nghĩnh. Trong lúc nói có khi sinh vật đi đậm chân đúng đùng đùng nỗi dóa, rồi phút sau có chuyện chia tay, khiến anh vui tươi hớn hở, quên béng chuyện rầu rít của mình, và rồi nhảy tung tung cùng khắp, đầy lòng yêu đời. Tinh linh ít khi buồn lâu. Về sau tinh linh màu xanh dương tìm được bạn cùng loại và cảnh sống cả bọn bình yên như cũ.

Tôi cũng được thấy sự ghen tị của chúng đối với người, biểu lộ theo cách khác hẳn. Chẳng hạn ở Úc, tôi có bạn tinh linh mà tôi rất thương mến và gọi là Chú Nhỏ đã nhắc ở chương hai. Vì rất thích anh nên tôi thường chỉ nói chuyện với riêng anh. Lắm khi tinh linh chung quanh tỏ ra ganh tị khi thấy tôi chỉ nói chuyện với anh và như không để ý gì đến những kẻ khác. Lần kia có tinh linh màu xanh lục đứng cách tôi chừng 6m, nhìn tôi giận dữ hết sức. Anh ta bức vì tôi không để ý tới anh và không ngó công việc của anh làm; anh thấy mình cao cấp hơn các bạn

đồng loại và mong được tôi khen. Sinh vật thực tinh nghẽ là minh giỗ lăm. Nhiều lần ngoài vườn khi tôi chỉ khen một loài hoa nào đó trong số các hoa, và tinh linh coi sóc chúng có cảm tưởng bị bỏ quên. Tuy nhiên nỗi khó chịu không có lâu. Về phương diện này chúng giống như thú vật và trẻ con, không nuôi giận hờn.

Cũng có lúc tinh linh trầm tư suy nghĩ. Chẳng hạn chuyện không ổn xảy ra cho cây mà chúng chăm nom sẽ làm chúng thắc mắc, khi đó sinh vật dừng lại ngẫm nghĩ. Có một chuyện ngộ nghĩnh xảy đến cho cây cà phê đem từ Costa Rica về trồng trong vườn của bạn tôi ở California. Tự nhiên là tinh linh ở Costa Rica không đi theo với cây cà phê, nên khi cây này có mặt trong vườn thì các tinh linh ở đây tỏ ra bối rối, không biết làm cách nào tốt nhất để giúp cho cây. Chúng tụ họp nhau bàn cãi nghiêm trang lăm, nhưng trong một thời gian dài cây cà phê vẫn không lớn lên được, và chuyện làm tinh linh có trách nhiệm lo nghĩ không ít. Rồi chúng nhận được lời chỉ dẫn, và cuối cùng cây cà phê khởi sắc và mọc tươi tốt.

Như đã nói, tinh linh hoạt động chính ở lãnh vực tình cảm. Sinh vật chú tâm đến phần việc phải làm, phần lớn là bản năng nhưng có cảm xúc rõ rệt về mọi chuyện. Đời sống của chúng thiên về tình cảm hơn là tư tưởng. Trọn thế giới và nhất là chất liệu tạo nên cơ thể chúng là sức sống và tình cảm hơn là vật chất hòng tràn và óc lý luận. Thế nên chuyện tự nhiên là chúng giỏi về cảm nhận như chúng ta giỏi về tạo hình và kiểm soát vật chất cõi trần. Nói chung, những cảm xúc này rất phấn khởi và tốt lành, đôi lúc cũng có tinh linh cãi lời và suy nghĩ khác lạ, từ chối không chịu làm việc hoặc gây gổ với bạn bên cạnh. Tôi chưa thấy trường hợp nào cả nhóm nổi loạn. Kể gây rắc rối thường bị bạn bè tránh né, anh bị tẩy chay không ai chơi với. Một người bạn của tôi chứng kiến một trường hợp hy hữu khi có tinh linh cứ gây gổ miết với bạn của mình, cuối cùng vị thiên thần thượng cấp dàn xếp với vị thiên thần khác để chuyển tinh linh đến nơi xa hơn hàng chục cây số. Mới đầu anh tỏ ra thiểu não vô cùng, nhưng sau lấy lại được sự vui vẻ hồn nhiên lúc trước. Chuyện như vậy rất hiếm khi xảy ra vì tôi chưa bao giờ gặp. Tinh linh không bị cột chặt vào nơi chốn hay khu vườn nào mãi. Thỉnh thoảng anh cũng nẩy ý qua nơi khác làm việc, và đó được coi là chuyện bình thường, tự nhiên và dễ dàng. Ai chăm sóc vườn tược, biết thương yêu lo lắng cho cây cỏ, và cảm được sức sống bên trong của chúng sẽ thu hút nhiều tinh linh về với mình hơn là ai vô tình về mặt ấy.

Tất cả tinh linh đều thích những gì non, trẻ bất kể đó là trẻ con, thỏ, mèo, cá hay cây cối. Vẻ thơ dại rất lôi cuốn chung, theo ý tôi một phần là vì hai bên có sự cảm thông với nhau, phần khác vì chúng cùng tràn đầy lòng yêu đời, vui sống. Trẻ nhỏ và những sinh vật non dại khác rất cởi mở với tinh linh. Ngược lại chúng cũng rất thương yêu trẻ, nhìn ngắm chúng thích thú đầy niềm vui, và còn bắt chước các trò chơi của chúng nữa. Tinh linh cũng làm y vậy với những chú nai hay thỏ con. Tinh linh trông chừng chúng, và tôi cho là mấy con vật này thấy được tinh linh, vì xét ra chúng gần gũi thiên nhiên hơn chúng ta và nhờ đó khả năng nhạy cảm chưa bị cùn nhụt như ta. Vào mùa xuân, tinh linh biết từng con nai tơ, thỏ con, và sóc con, tìm hết cách bảo vệ càng nhiều càng tốt bằng cách gửi tư tưởng vào đầu con vật và làm tăng bản năng thiên phú của chúng. Cảnh tinh linh đùa giỡn với những con cừu con trông rất dễ thương, có lúc sinh vật nhảy nhót chung quanh để khích lệ chúng nữa. Cả hai có tình quyến luyến và hết sức thân ái. Có mối liên hệ rất đặc biệt giữa tinh linh và loài chim, nhất là với chim con. Tinh linh sẽ nhảy cà tung để làm chim chú ý đến con sâu, và nếu đó là loại sâu hay bọ có hại cho vườn thì càng tốt cho tinh linh, và càng tệ cho sâu.

Cái nhìn của những loài tinh linh khác nhau -lửa, đất, nước v.v.- thường dị biệt, vì chúng có những quan tâm riêng. Thí dụ tinh linh đất chú ý đến loài người trong khi những tinh linh khác thì không. Tinh linh đất biết thói cư xử kỳ quặc của ta (theo ý chúng), tỏ vẻ nghi ngại và e dè đối với ta, nhưng đối với loài tinh linh khác thì hoặc chúng dung dung, tò mò hoặc cả thù nghịch nữa. Tinh linh đất di chuyển trong những vùng rộng lớn không thường bằng tinh linh không khí hay nước. Về một số khía cạnh, tinh linh đất khác tinh linh nước giống như thú dưới nước khác thú trên bờ. Tinh linh nước hay đi từng nhóm đông, trong khi tinh linh đất đi nhóm ít người hơn,

và nói riêng về tinh linh đất, có thật nhiều tính khí khác nhau. Tinh linh đất có nhiều óc tưởng tượng hơn, và do đó muốn giống người nhiều hơn, bắt chước hành vi của ta vì chúng nghĩ loài người thật lùng và ngộ nghĩnh; chúng cũng biết rằng con người thông minh hơn chúng. Thành ra tinh linh đất có hơi giống người trong phản ứng với những việc xảy ra chung quanh chúng cũng như là với con người.

Cái chế ngự cảm xúc của tinh linh ngũ trên biển là nhịp điệu, hiện tượng ấy đóng vai trò lớn lao trong đời sống mọi tinh linh, thể hiện qua sự trôi lượn của sóng cõi trần. Tự nhiên là mỗi loài có ý thức về chất liệu mà trong đó nó sống, ta có thể nói một nhóm có cảm giác về nước, nhóm khác về lửa, v.v...Nhưng mỗi loài cũng có ở cõi vật chất cái làm cho chúng có đặc tính riêng. Với tinh linh nước, nước cho chúng tính hữu hiệu. Chúng di động không ngừng, tựa như mặt biển luôn sinh động, và cũng như biển cả là một khối khổng lồ không có mảnh chất khác biệt, các tinh linh biển cũng là một nhóm giống nhau. Tinh linh của hồ có cùng tính ấy, và tinh linh suối thì lấy việc nước chảy liên tục làm căn bản cho hoạt động của chúng.

Qua tinh linh không khí, độ cao cùng khoảng cách rộng lớn và cảm giác gần như là tự do hoàn toàn khỏi ràng buộc vật chất là nét chính của chúng. Có lẽ vì vậy mà chúng là loài tiến hóa xa. Chúng không bị giới hạn trong không gian cũng như vào vật chất nhưng đồng thời hình dạng kém rõ rệt hơn và cái nhìn cũng không xác định.

Tinh linh lửa cũng độc lập y vậy với ảnh hưởng con người, nhưng xét cho cùng chúng lại bị ràng buộc vào một hiện tượng vật chất. Tinh linh lửa cho ra một cảm giác tươi mát và thanh sạch. Vì chất của chúng (lửa) giống như đường nối từ thế giới này sang thế giới khác, có vẻ như chúng lung chừng ở giữa, có đặc tính của cả hai thế giới. Khó mà tả cái nhìn độc đáo của chúng. Tinh linh nhìn sự sống như việc trôi chảy không ngừng ra vào hình thể, và như vậy chúng là trung tâm của việc chuyển hóa trong vũ trụ.

Tinh linh nói chung có khái niệm lờ mờ về Thượng Đế, nếu nghĩ đến điều ấy chút nào, thì chúng cho Ngài là hiện thân cho nền tảng của vũ trụ ổn định trong đó chúng thấy mình đang sống. Tinh linh không bị đau khổ như ta, vì việc tranh đấu để sống còn và gây ra phần lớn đau khổ cho con người không có trong cảnh sống của tinh linh. Chúng đau khổ đôi chút khi việc không như ý trong thế giới của chúng nhưng đó không phải là đau khổ theo đúng nghĩa như trong đời ta sống. Tôi nghĩ chúng không biết đau đớn là gì, tuy chúng biết có điều ấy do chứng kiến nơi thú và các sinh vật khác. Đôi khi tinh linh muốn làm người và đã có trường hợp như vậy, và chỉ bằng cách ấy chúng mới cảm được sự lo lắng và khó khăn của ta. Tinh linh ngưỡng mộ ta về nhiều khía cạnh và nếu chúng ta tỏ ra dễ thương, nhận biết sự hiện hữu của chúng, tinh linh sẽ rất vui mừng làm bạn với ta.

Tuy biết ít ỏi về Thượng Đế, tinh linh có một ý niệm mù mờ nhưng rất đẹp về những vị cao cả trên thang tiến hóa, như thiên thần chăm sóc chúng, vị đối với chúng là người sáng suốt nhất và điểm tĩnh nhất đời.

CHƯƠNG V

TINH LINH ĐẤT

Tổng quát thì tinh linh đất là nhóm rất đông và phức tạp đến nỗi tôi thấy khó mà nói cho hết trong chỉ một chương sách. Dù vậy tôi hy vọng là nếu ghi lại vài nhóm chính và mô tả chi tiết một số tinh linh mẫu, ít nhất đọc giả sẽ có được cái nhìn chung.

Trước tiên tôi cần giải thích rằng có bốn nhóm chính liên hệ với đất. Đầu tiên có loài sống bên trên, và có

loài sống bên dưới mặt đất; mỗi loài lại chia làm hai. Trên mặt đất có tinh linh với cơ thể vật chất hồng tràn mà tinh linh cây là thí dụ rõ nhất, và tinh linh mà cơ thể thanh hơn như tinh linh rừng hay vườn. Dưới mặt đất nhưng đôi khi cũng sống trên mặt đất có tinh linh với cơ thể hồng tràn thuộc về những tảng đá khổng lồ có cá tính, tương ứng với tinh linh cây nhưng không thông minh bằng, và tinh linh có liên hệ với đá với cơ thể chất thanh gọi là chú lùn -gnome-. Bốn loại phân biệt rõ ràng: cây, tinh linh rừng, đá và gnome. Nhưng trong lòng đất và trên mặt đất còn vô số những loại phụ và cá nhân riêng rẽ, nhóm này lan vào nhóm kia gần như không phân biệt, với nhiều nhóm trung gian có cả hai tính trên mặt đất và dưới mặt đất. Tôi sẽ bàn vào chi tiết tinh linh đá, và cũng sẽ nói luôn về một số sinh vật giống gnome sống phần lớn dưới đất; trong hai chương sau về rừng và vườn tôi sẽ tả tinh linh cây và các tinh linh rừng sống trên mặt đất liên hệ với cây.

Nhưng tôi cần nhắc lại là vì có không biết bao nhiêu loài tinh linh đất nên ta không sao làm bảng phân loại chúng được. Thí dụ có loài tinh linh nhỏ màu vàng chói và nâu giống như gnome nhưng phục phịch hơn, khi thi sống trên mặt đất lúc thì sống trong lòng đất tùy theo lúc chúng làm việc gì. Chúng có nét mặt già, hai mắt to đen nhánh tinh anh. Nói cho đúng sinh vật không phải là gnome, nhưng trên người chúng có cái giống như một lớp lông mềm như tơ, mướt như da hải cẩu phủ khắp người, hàm dài làm ta tưởng như chòm râu nhọn. Chất như len phủ đâu cũng chum nhọn lên một điểm, nên trọn đâu giống như hai hình tam giác chồng lên nhau. Cử động của tinh linh gãy gập, không thanh bai như đa số sinh vật thần tiên khác. Ta thấy chúng ở vùng quê nơi có nhiều cây mọc ngoài cổ. Chúng sống thành bầy có hơi giống thỏ vì tinh linh thích sự rung động của đất. Chúng là tinh linh của bờ cây bụi cổ, và cũng làm công việc của tinh linh khác thường làm cho những vật đang tăng trưởng, là giúp đỡ sự sống với sinh lực mà chúng chuyển hóa và tiếp dẫn nhất là từ rễ dưới đất; tinh linh cũng để ý tới sự sống của côn trùng như kiến, ong và sâu. Chúng sống cộng đồng, liên hệ chặt chẽ với nhau, thảo luận về công việc và tin tức từ thế giới tinh linh rộng lớn bên ngoài. Nhìn chung thì chúng có đời sống rất vui vẻ và sinh vật cũng rất thích chơi trò 'diện áo', đi trình diễn trước mặt nhau đầy óc khôi hài, cười nhạo mình cũng như cười người, ôm lấy đầu gối ngả nghiêng và nhẩy cồn thích thú. Tinh linh rất cần mẫn siêng năng, luôn có việc để làm, đôi khi với vẻ trịnh trọng buồn cười như của thương gia. Chúng chỉ lo phần mình và ít khi giao thiệp với các loài tinh linh khác, sinh vật như làm thành một loài riêng vì chúng hết sức chú tâm vào hoạt động của kiến và những con vật bé nhỏ khác, giúp với hết khả năng mình. Tinh linh thuộc vào loài rất xưa nên có lẽ vì vậy chúng có nét mặt già lão, và cũng có thể vì vậy mà chúng tỏ ra dũng dung và có tinh thần nhóm chặt chẽ. Sinh vật nhìn con người với lòng hiếu kỳ mà rụt rè, để ý những thói quen của ta tuy không hiểu chi, nhưng không tỏ ra có cảm tình đặc biệt hay ưa thích gì ta cả.

Có những sinh vật khác màu nâu đậm gần như đen, sống sâu trong đất, cao chừng 60cm hay hơn. Chúng mang hình thù lạ lùng như kỳ nhông, nhìn lạ không tả được. Tinh linh kém thông minh, sống thành bầy như thú gần như không có chút suy nghĩ. Trông chúng thật bí ẩn nhưng tinh linh có năng lực và giống như các tinh linh khác làm việc không ngừng nghỉ. Tôi không sao liên lạc được với chúng vì xem như chúng mê mải làm việc của mình hơn là để ý tới người.

Trong một chương sau tôi sẽ kể đến hai loại tinh linh có liên hệ đến Grand Canyon: một loại có màu tím và đỏ rực như lửa, cao chừng 60 - 90cm, loại kia màu nâu sọc đỏ, cao chừng 60cm. Tôi chưa thấy loại nào lớn hơn ở những nơi khác. Tinh linh cho cảm tưởng tràn đầy niềm vui rộng lớn, khiến người lâng lâng, và chúng cũng thông minh lạ thường, có khả năng tập trung tư tưởng mạnh hơn những loài khác. Sinh vật tỏ ra quyết chí và nhất tâm đáng kể. Hình dạng chúng cũng lạ lùng, giống như loài cá, phẳng phiu như không có bề dày nếu nhìn từ trước tới, nhưng lại cân đối nếu nhìn ngang. Nhiều tinh linh thấy mỏng dù nhìn theo hướng nào, và lại càng tỏ ra hốc hác nếu nhìn từ trước tới, vì đôi mắt đã nhỏ lại nằm gần với nhau, vai và nói chung cả người rất mảnh khảnh. Tuy vậy khi nhìn ngang chúng lại cân đối bình thường dù mặt dài, mỏng có màu nâu đỏ. Công việc của chúng

cũng đặc biệt. Chúng là trung tâm lực bên trong những dòng từ lực của Grand Canyon, tái phân phổi lực sống tuôn vào người chúng.

Tinh linh màu nâu và đỏ của vùng này giống gnome nhiều hơn về cả dáng dấp và cách sinh hoạt. Chúng làm việc với sự sống độc đáo nơi đây. Tôi không rõ đó là công việc gì, nó có liên quan đến sự tăng trưởng, nhưng tôi không biết có thể có sự tăng trưởng nào chăng dưới lòng đất. Nếu đá thay đổi tính chất dưới ảnh hưởng của áp suất thì tôi cho là tinh linh có liên quan đến việc ấy. Sao đi nữa sự thay đổi xảy ra nhờ chúng trợ giúp thường rất chậm. Sinh vật hành động một cách đắn đo, cẩn trọng. Tinh linh già lão và chậm chạp, và công tác của chúng đòi hỏi sự kiên nhẫn trì chí. Tất cả những sinh vật giống gnome và làm việc sâu dưới mặt đất với đất đá cho cảm tưởng chúng thuộc về loài hết sức cổ, từ đời cổ lũy cổ lai nào. Một nét chung khác của những loài gnome là chúng đi thành bầy hay đoàn, tính khác là chúng thích ẩm áp, hễ có mưa trên mặt đất hay trời trở lạnh là chặng mấy chục gnome chui xuống đất như cũ.

Một loài tinh linh đất mà thấy như có khắp nơi chỉ cao chừng 30 - 45cm, màu nâu vàng chóe hay xanh lục đậm. Nhìn chúng giống như chuột vì tai khá dài và hay nhẩy nhót lung tung. Một biến thể của loài này là loài tinh linh giống như gấu bông, màu nâu nhạt ở trên và nâu đậm từ thắt lưng xuống. Chúng rất vui sống, đầy hoan lạc nhưng có ít thông minh. Sinh vật đi hai chân nhưng di chuyển giống như chuột vì cử động bất chợt mà lẹ làng. Tinh linh cũng sống thành bầy và hết sức bận rộn với cái mà chúng cho là quan trọng lăm lăm. Chúng ngủ dưới đất trong rừng, sống giữa rễ cây hay trong cổ cao, coi sóc rêu mọc sát đất. Loại này dường như chăm lo phần sinh lực trong các sinh vật mọc thành cụm. Đó là những chú lùn rất bắt mắt và ngộ nghĩnh vô cùng, nhưng khó nói chuyện vì ý nghĩ chúng không rõ ràng, đồng thời chúng cũng bắt tư tưởng của người một cách chậm chạp. Chúng trốn đi mất khi gặp người. Ta có thể nói hình chú lùn leprechaun của Ái Nhĩ Lan rất giống các tinh linh này.

Không một tinh linh nào vừa kể là gnome đúng nghĩa cả, nhưng tả chúng cho ta một ý niệm về sự phức tạp sâu xa và nét phong phú trong đời sống của tinh linh đất. Và đó là chưa nói đến những gì xảy ra bên dưới mặt đất. Ấy là nơi rất lý thú và phức tạp và chắc chắn còn nhiều sinh vật ta chưa thấy hơn những loài đã ghi. Đối với ta nhiều loại kỳ dị và không đẹp đẽ chút nào nhưng tôi nghĩ nói về chúng không bỏ công, vì chúng liên hệ rất ít với đời sống con người, và bình thường ta không có liên lạc chi với chúng. Khi ta để tâm thức chìm qua mấy tảng đá vào lòng địa cầu, quả đất thực đúng nghĩa là Mẹ Đất, nơi sinh ra và là nguồn sống cho không biết bao nhiêu sinh vật.

Gnome đúng thực sống gần hay ngay dưới tảng đá. Chúng có hình dạng các chú lùn trong chuyện thần tiên: mập, lùn, râu xám. Từ chi cùng một màu, thân thể màu khác làm cho chúng có vẻ như mặc áo nịt băng da. Thường thì cơ thể có màu đậm hơn tứ chi. Bàn chân to, nhọn và không có nét rõ rệt nên ta tưởng như gnome đi giày nhọn mũi. Tay cân đối so với thân người, dài và rắn chắc, bàn tay nổi u cũng không có nét rõ ràng. Những nét chính của gnome chỉ thấy rõ ở đầu và khuôn mặt. Khoảng cách giữa mũi và mắt và miệng rộng hơn ở người, làm cho đầu có vẻ phẳng như cái xe. Cằm dài quá khổ và nhọn như có râu, trên đầu ai cũng như có đeo nón. Mới rồi tôi có nghiên cứu về nhóm gnome trong khối nhiều tảng đá lớn. Tôi phải nói rằng chúng có vẻ dữ tợn, không có vẻ ưa thích người. Tinh linh thò đầu ra khỏi đá xem người đến nơi này mặt mũi ra sao. Gnome như vậy thấy nhiều ở miền quê có những tảng đá khổng lồ và chặng có gì khác. Chúng thấy mình hòa chặt chẽ với khu vực và cảnh vật chung quanh. Nếu bạn thắc mắc chuyện gì xảy ra cho tinh linh đá hay gnome khi ta đào mỏ, đặt mìn làm vỡ đá, hay vách đá dọc theo xa lộ, thì câu trả lời là chúng biến đi. Chỉ có thể thôi. Chúng rời nơi ấy đi mất. Và tại sao không, khi xe cần trực khổng lồ, xe ủi đất chạy tới lui ầm ĩ xúc đá, rồi sau đó xe hơi lao vùn vụt trên đường? Ta đã đuổi chúng đi.

Tinh linh luôn luôn thấy tụ thành nhóm bốn hay năm kẻ với nhau, vì chúng chưa phải là cá nhân độc lập như tinh linh vườn. Chúng có lòng ưa và không ưa rõ ràng, nhưng trí thông minh còn thấp, và tình cảm còn rất sơ